TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1982; Nơi ĐKHKTT: Tổ 5, khu 6A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1975; Nơi ĐKHKTT: Tổ 5, khu 6A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Trần Thị Thu H và anh Phạm Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Phạm Đại P1, sinh ngày 19/10/2003 và Phạm Đại P2, sinh ngày 14/7/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn T không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp, trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 4338 ngày 28/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tp. Cẩm Phả;*
- *Chi cục THA tp. Cẩm Phả;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường C;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hải